

Số: 03/QĐ-UBND

Hương Lộc, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện Nam Đông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của huyện Nam Đông;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Hương Lộc nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của xã Hương Lộc;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng - Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Hương Lộc.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng –Thống kê, UBND xã Hương Lộc và toàn thể Cán bộ, công chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- CT và PCT UBND xã;
- CBCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Trọng Hậu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND xã)

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024; Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện Nam Đông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của huyện Nam; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hương Lộc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của xã Hương Lộc, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 như sau:

I. Mục tiêu, yêu cầu

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận TN&TKQ của UBND xã; đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2024 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai, tổ chức

thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2024 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2024.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong CCHC.

- Tổ chức kiểm tra công tác CCHC 100% cán bộ, công chức; tăng cường kiểm tra việc thực thi công vụ nhằm chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan.

- Triển khai đầy đủ các nội dung về công tác CCHC và công tác kiểm soát TTHC theo kế hoạch của UBND xã.

II. Nhiệm vụ cải hành chính chính

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Phần đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng quy định mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường trách nhiệm của từng cán bộ, công chức nâng cao hiệu quả phối hợp trong quá trình xây dựng văn bản QPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản QPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật.

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi.

- Chủ động rà soát các quy định trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã không còn phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội; các quy định chồng chéo, quy định trái với văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp để kịp thời, thay thế, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

- Đảm bảo tất cả TTHC được kiểm soát chặt chẽ và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch, chính xác.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết công khai và đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của (TN&TKQ) xã.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì việc tiếp nhận và trả kết quả theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được cơ quan hành chính nhà nước các cấp cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

- Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 75%, 80% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90% trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các cá nhân những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Thường xuyên cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc

đề kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Duy trì đều đặn và có hiệu quả, thực chất việc đối thoại giữa cơ quan Nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần CCHC nói chung, cải cách TTHC nói riêng.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/08/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Ban hành sửa đổi nội quy, quy chế làm việc cơ quan, nội quy làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng cán bộ, công chức tại đơn vị theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

- Tập trung tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, nhằm giảm thời gian giải quyết, tạo sự đồng thuận và tin tưởng với công dân khi đến giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Rà soát xây dựng, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị, kịp thời ban hành và thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức.

Tiếp tục thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm, theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ, công chức tránh tình trạng chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện

đúng nguyên tắc, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa của cán bộ, công chức trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

- Đảm bảo trên 90% cán bộ, công chức được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ trình độ năng lực thi hành công vụ; sử dụng biên chế theo quyết định phê duyệt của UBND huyện.

- Tiếp tục sắp xếp bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ chuyên môn, năng lực phù hợp với công việc được giao.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác cải cách hành chính tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách thị trấn theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ngành, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương.

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực và các dự án cơ sở hạ tầng.

- Phát huy trách nhiệm và tính sáng tạo, chủ động nhằm cung cấp các dịch vụ công ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, đồng thời tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã.

+ 100% các công việc được cập nhập vào phần mềm dịch vụ công và được giải quyết đúng quy trình, thời gian đã quy định.

+ 100% hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả đúng và trước hạn, không có hồ sơ quá hạn (*trừ nguyên nhân khác*).

+ 100% cán bộ, công chức được hướng dẫn cung cấp dịch vụ công trực

tuyến mức 3,4 và thực hiện Một cửa liên thông trên môi trường mạng.

+ 85% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã được triển khai ở mức độ 3,4.

+ 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ 100% các TTHC được đăng tải trên Trang thông tin điện tử thị trấn.

+ 100% cán bộ, công chức triển khai kết nối mạng MetroNet (*Còn gọi là mạng CPNet*) kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ, Internet tập trung.

+ 100% máy tính sử dụng giải pháp diệt virus máy tính tập trung.

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp xã.

- 100% tỷ lệ Cổng thông tin điện tử xã tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP.

- 30% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.

- 90% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) xử lý bằng hồ sơ điện tử.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 40% - 60% rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- 100% cơ quan nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã: Tiếp tục đánh giá nhân rộng cho cấp xã dùng chung 01 hệ thống thống nhất.

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

- 90% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 30% số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của xã có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử quốc gia PayGov.

- 60% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI.

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Ban hành các chủ trương, định hướng của huyện về chuyển đổi số, Chính quyền số.

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số, Chính quyền số.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, xây dựng mô hình một cửa điện tử hiện đại cấp xã. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; hoàn thiện, nâng cấp Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử xã.
- Chuyển hóa các hệ thống thông tin dùng chung trong cơ quan Nhà nước theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0; rà soát, bổ sung các ứng dụng còn thiếu theo quy định; chuẩn hóa, chuyển đổi, quy hoạch các hệ thống thông tin, phương thức giao tiếp; nâng cấp nền tảng tích hợp chia sẻ, liên thông của tỉnh (LGSP), tích hợp các hệ thống thông tin theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 đã ban hành.
- Nâng cấp nền tảng tích hợp chia sẻ, liên thông của huyện (LGSP), tích hợp các hệ thống thông tin theo kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 đã ban hành.
- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới.
- Nâng cấp Cổng dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của quốc gia; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý.
- Chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào Cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; đặc biệt là tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; xây dựng mô hình các trung tâm tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.
- Tham gia bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước theo Khung chương trình chuyển đổi số của tỉnh.
- Tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước trong chuyển đổi số.
- Tham gia tập huấn nâng cao kiến thức về nhận thức chuyển đổi số đối với cán bộ lãnh đạo.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, phân công từng cán bộ, công chức phụ trách và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác cải cách hành chính.
- Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.
- Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính đối với các công chức được phân công nhiệm vụ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác kiểm tra CCHC, trong đó chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, để CBCC nghiêm túc thực hiện, tổ chức, công dân nắm được quy định để thực hiện và kiểm tra việc thực thi công vụ của CBCC.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã được quy định cần tổ chức thực hiện bằng các hoạt động cụ thể như: ban hành Kế hoạch CCHC, kế hoạch kiểm tra, tuyên truyền về công tác CCHC... Phân công rõ trách nhiệm của từng CBCC trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị.

- Kết hợp CCHC với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để cán bộ, công chức luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, thay đổi lề lối làm việc chuyên nghiệp, giản dị, gần gũi nhân dân.

- Bám sát kế hoạch định kỳ hàng quý tổ chức họp để đánh giá kết quả làm được, tồn tại hạn chế kịp thời khắc phục.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc triển khai và tổ chức thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn thị trấn; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, về CCHC trong cơ quan, đơn vị.

III. Tổ chức thực hiện

1. Phân công trách nhiệm của cán bộ, công chức: Giao trách nhiệm cho các cán bộ, công chức sau đây theo dõi kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ Cải cách hành chính của xã như sau:

- Đ/c Đoàn Trọng Hậu- Chủ tịch UBND: Chỉ đạo chung;

- Đ/c Tô Điền Nhân: PCT UBND: theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác Cải cách hành chính của đơn vị; Theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện Cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện cơ chế một cửa, hiện đại hóa nền hành chính.

- Đ/c Lại Thị Hòa - Công chức Tài chính – Kế toán phụ trách Văn phòng-Thống kê: Tham mưu trình UBND xã quyết định các kế hoạch, giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính; Phối hợp với các cán bộ, công chức chuyên môn xây dựng, tổng hợp báo cáo đánh giá, chấm điểm về Chỉ số CCHC của đơn vị; định kỳ xây dựng báo cáo cải cách hành chính quý I, quý II, quý III, và năm nộp Phòng Nội vụ đúng thời gian quy định (báo cáo quý I, quý II, quý III: Gửi trước ngày 15 của các tháng 3, 6, 9, 12), hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Xây dựng Kế hoạch kiểm soát các TTHC năm 2024, thường xuyên tuyên truyền, cập nhật các thông tin, quy định, quy trình về các TTHC và Hoàn thiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Phụ trách đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm đối với nội dung về áp dụng ISO trong hoạt động của đơn vị và cải cách TTHC. Theo dõi việc sử dụng công nghệ thông tin, phụ trách các phần mềm dùng chung. Theo dõi việc sử dụng trang thông tin điện tử của đơn vị; phần mềm quản lý văn bản điều hành, hướng dẫn cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ.

- Đ/c Trần Văn Tiến - Công chức Tư pháp - Hộ tịch: Thực hiện các nhiệm vụ được giao về cải cách thể chế. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng trong việc thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kế hoạch rà soát hệ thống hóa, kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật. Phụ trách đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính ở các nội dung về cải cách thể chế.

- Đ/c Đoàn Đình - Công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách Văn hóa- Xã hội: Phụ trách khảo sát mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đến giao dịch; hàng tháng tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND xã.

- Đ/c Cao Thị Thúy: Công chức Văn hóa- Xã hội: Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền về CCHC; kế hoạch tổ chức thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để kịp thời phát thanh công tác CCHC trên hệ thống phát thanh; phụ trách đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm nội dung về thông tin tuyên truyền về CCHC.

- Đ/c Nguyễn Thị Lai - Công chức Tài chính - Kế toán: Phụ trách việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo quy định trong cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Phụ trách việc đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính hàng năm nội dung về cải cách tài chính công. Chủ trì thẩm định, trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

2. Trách nhiệm cụ thể (Có Phụ lục kèm theo).

3. Kinh phí

- Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Duy trì, đảm bảo kinh phí hàng năm để phục vụ cho công tác CCHC.

Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của UBND xã Hương Lộc, yêu cầu các cán bộ, công chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, định kỳ báo cáo UBND xã./.

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của UBND xã)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/sản phẩm	Cán bộ, công chức chủ trì thực hiện	Cán bộ, công chức phối hợp thực hiện	Thời gian	Ghi chú
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
01	Hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND và UBND	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, quyết định	Tờ trình, dự thảo Đề cương Nghị quyết, Quyết định	Các công chức có liên quan	Công chức VP-TK	Năm 2024	
			Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Các công chức có liên quan	Công chức VP-TK	Năm 2024	
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Công chức TP-HT	Công chức VP-TK	Năm 2024	
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Các công chức có liên quan	Công chức VP-TK; Công chức TP-HT	Năm 2024	
		Kiểm tra văn bản QPPL	Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn thị trấn	Kế hoạch	Công chức TP-HT	Công chức VP-TK	Quý I/2024	
			Báo cáo về kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp	Báo cáo	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý IV/2024	

		luật năm 2024					
		Xử lý các văn bản QPPL trái với quy định của pháp luật (nếu có)	Quyết định	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Thường xuyên	
		Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành	Xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã	Kế hoạch	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý I/2024
			Báo cáo về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024	Báo cáo	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý IV/2024
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực (Nếu có)	Quyết định	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Thường xuyên
02	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực	Xây dựng và ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024	Kế hoạch	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý I/2024

		hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	Việc thu thập và xử lý thông tin theo tình hình thi hành pháp luật	Công văn	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý III, IV/2024	
		Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật /Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2024	Công chức TP-HT	Các công chức có liên quan	Quý IV/2024	
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
01	Cải cách quyết liệt, hiệu quả giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước, cải thiện nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Quý I/2024	
		Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để	Xây dựng và ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2024	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Quý I/2024	
			Báo cáo kết quả rà	Báo cáo,	Công chức	Các công	Thường	

		tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức	soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền	phương án	VP-TK	chức có liên quan	xuyên	
			Đôn đốc thực hiện công tác kiểm soát TTHC và rà soát TTHC	Công văn	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Thường xuyên	
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC								
01								
01	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2025	Thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại địa phương	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch, Báo cáo	Công chức VP-TK	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Năm 2024	
IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ								
01	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức	Lập danh sách cán bộ, công chức tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng năm 2024	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Toàn thể Cán bộ, công chức		
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
01	Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham	Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP;	thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Báo cáo	Công chức TC-KT	Công chức VP-TK	Năm 2024	

	những tại cơ quan, đơn vị	Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập						
VI. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
01	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ hoàn thiện phát triển chính quyền số. - Thực hiện số hóa dữ liệu chuyên ngành thúc đẩy chuyển số tạo nền tảng chính quyền số. - Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công theo yêu cầu thực tiễn mới và mô hình thí điểm phục vụ dịch vụ công mọi lúc mọi nơi. - Hình thành nền tảng để tích hợp, thu nhập dữ liệu: Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào các dịch vụ đô thị thông minh. Tạo lập kiến trúc IoT trong nền tảng số. - Đảm bảo đáp ứng các mục tiêu cụ thể đến năm 2025 theo kế hoạch do UBND xã ban hành. 	Phát triển chính quyền số trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ; - Số hóa dữ liệu chuyên ngành; - Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công; - Xây dựng dịch vụ tích hợp, thu thập dữ liệu; - Xây dựng công cụ kết nối, trao đổi thông tin giữa cán bộ, công chức của xã. 	Hệ thống các sản phẩm, ứng dụng phục vụ chính quyền số	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Năm 2024	
			Triển khai, kiểm tra việc ứng dụng CNTT	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Quý I/2024	

02	Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Thực hiện đánh giá nội bộ và xem xét của lãnh đạo tối thiểu một năm một lần để đảm bảo Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, quy định của pháp luật và thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Quý II/2024	
			Quyết định thành lập đoàn đánh giá nội bộ ISO	Quyết định	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Năm 2024	
VII. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH								
01	Xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan	Tổ chức triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch CCHC của cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Ban hành trước ngày 10/01/2024	
02	Hàng năm, thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% các công chức chuyên môn trực thuộc UBND xã	Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2023 trên địa bàn xã	Kế hoạch	Công chức VP-TK	Các công chức có liên quan	Quý I/2024	
03	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền,	Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên	Kế hoạch	Công chức VH-XH	Các công chức có liên	Quý I/2024	

	thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước	nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội	truyền cải cách hành chính năm 2024 của xã			quan		
			Báo cáo kết quả tuyên truyền trong năm 2024	Báo cáo	Công chức VH-XH	Các công chức có liên quan	Định kỳ theo quy định	
			Đăng tải tin, bài tuyên truyền công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử xã	Tin, bài	Công chức VP-TK	Toàn thể Cán bộ, công chức	Thường xuyên trong năm	
			Tuyên truyền trên sóng phát thanh	Chuyên mục	Công chức VP-TK	Toàn thể Cán bộ, công chức	Năm 2024	
			Tuyên truyền cổ động trực quan	Pano	Công chức VH-XH		Tháng 4, 7/2024	
			Cờ thả tuyên truyền	Cờ	Công chức VH-XH		Tháng 3, 12/2024	
			Làm tập gấp tuyên truyền	Tập	Công chức VH-XH		Tháng 11/2024	
		Thực hiện tự đánh giá, xếp loại CCHC năm 2024 của đơn vị	Báo cáo kết quả tự đánh giá, xếp loại	Báo cáo	Công chức VP-TK	Toàn thể Cán bộ, công chức	Tháng 11/2024	
04	Thực hiện báo cáo đánh giá đúng quy định	Tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC của; đánh giá chất lượng hoạt động năm 2024	Báo cáo tự đánh giá, xếp loại công tác CCHC của; đánh giá chất lượng hoạt động năm 2024 của UBND xã	Báo cáo	Công chức VP-TK	Toàn thể Cán bộ, công chức	Tháng 11/2024	

